



TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX - CTCP
Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà Mipec, 229 Tây Sơn – Quận Đống Đa – Hà Nội
Điện thoại: (0243) 8641212 Fax: (0243) 8642249
Website: www.pgas.petrolimex.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Tổng công ty Gas Petrolimex – CTCP.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101447725, do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nội cấp đăng ký lần đầu ngày 14/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 16, ngày 06/7/2017.
- Vốn điều lệ: 603.426.380.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà Mipec, 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: (024)38 641 212, (04)38 642 243,
- Số fax: (024)38 642 249; (04)36 641 197
- Website: www.pgas.petrolimex.com.vn
- Mã cổ phiếu: PGC

Quá trình hình thành và phát triển

Giai đoạn từ năm 1998 trở về trước, các Công ty xăng dầu trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam đều hoạt động kinh doanh Gas thông qua các Xí nghiệp Gas trực thuộc. Từ năm 1999 trở đi, nền kinh tế đất nước phát triển mạnh, nhu cầu sử dụng Gas trong công nghiệp và dân dụng tăng mạnh và trên thị trường đã hình thành ngành kinh doanh Gas độc lập với tốc độ tăng trưởng của thị trường khá cao; Trước tình hình đó, Tổng công ty xăng dầu Việt Nam đã quyết định tách bộ phận kinh doanh Gas thành đơn vị kinh doanh độc lập để chuyên doanh mặt hàng này nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong toàn công ty; theo đó ngày 25/12/1998, Bộ trưởng Bộ Thương Mại đã ký quyết định số 1653/QĐ-BTM thành lập Công ty Gas Petrolimex trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam. Công ty Gas là doanh nghiệp Nhà nước có tư cách pháp nhân, thực hiện hạch toán độc lập, có con dấu riêng, có tài khoản tiền Việt Nam và tài khoản ngoại tệ tại ngân hàng.



- Ngày 3/12/2003, Bộ trưởng Bộ Thương mại đã ký quyết định số 1669/2003/QĐ-BTM chuyển Công ty Gas thành Công ty Cổ phần Gas Petrolimex (PGC).
- Ngày 14/01/2004, Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103003549.
- Ngày 05/02/2013, Công ty chính thức đổi tên thành Tổng công ty Gas Petrolimex-CTCP theo giấy đăng ký kinh doanh số 0101447725, do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

❖ **Ngành nghề kinh doanh:**

▪ **Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;**

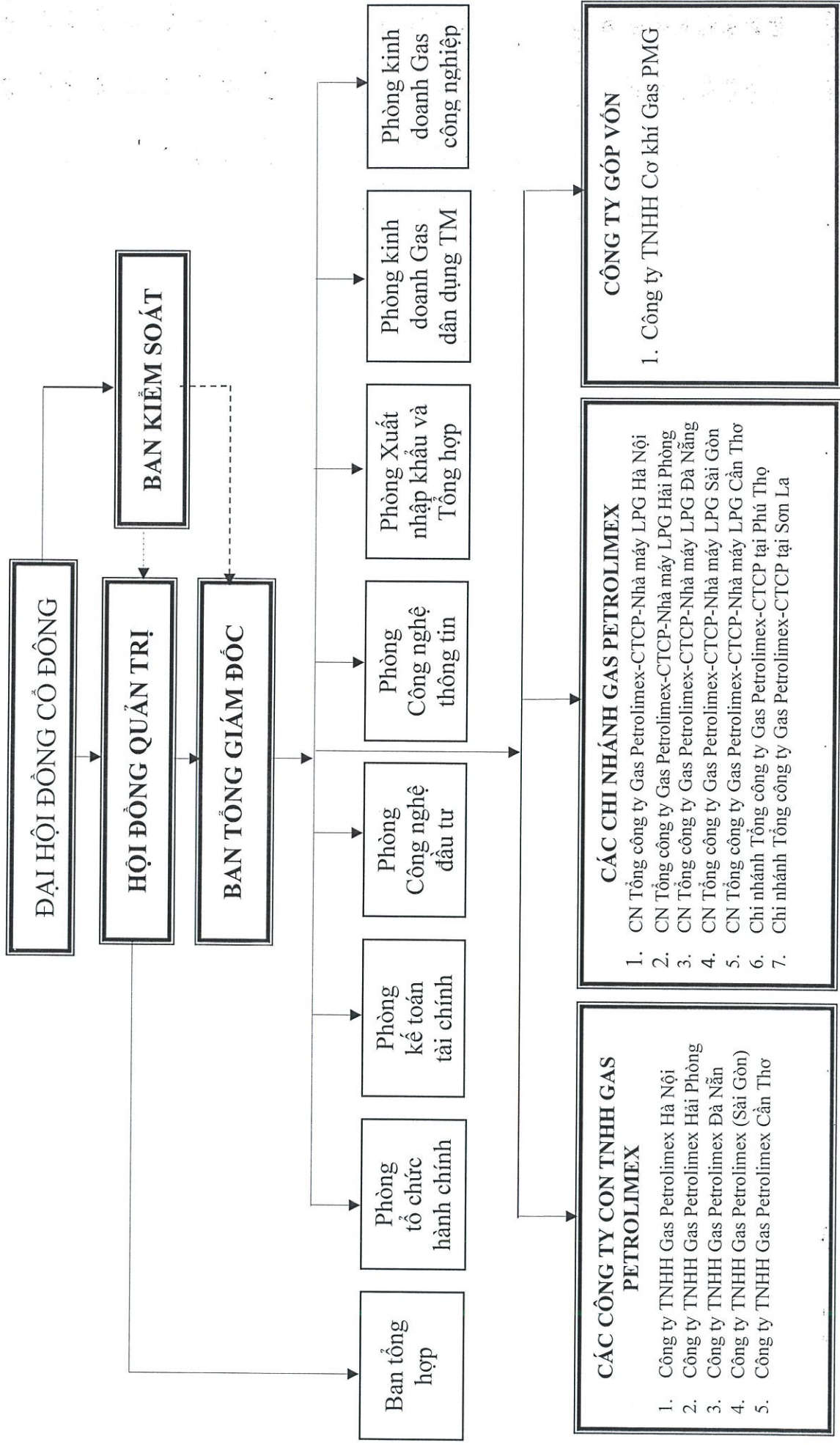
- Kinh doanh kho bãi, vận tải, vật tư thiết bị, phụ kiện;
- Tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt các dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến phục vụ kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng theo qui định của pháp luật;
- Kiểm định, bảo dưỡng các loại vỏ bình gas.
- Dịch vụ thương mại;
- Kinh doanh địa ốc và bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá)

Hoạt động kinh doanh Gas là hoạt động chủ yếu của công ty. Doanh thu từ hoạt động này chiếm trên 90% doanh thu của Tổng công ty. Tổng Công ty hoạt động kinh doanh trên toàn quốc với hệ thống các Công ty con 100% vốn và các chi nhánh, cửa hàng trực thuộc. Tổng Công ty cũng cung cấp ra thị trường các thiết bị và phụ kiện được sử dụng với Gas LPG như bình gas, van bình, bồn chứa Gas.

❖ **Địa bàn kinh doanh:** Rộng khắp các tỉnh, thành trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ Cơ cấu tổ chức bộ máy



Các công ty con, công ty liên kết:

- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hà Nội.**
 - Địa chỉ: 775 Giải Phóng - phường Giáp Bát, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
 - Vốn điều lệ thực góp: **20.000.000.000 VNĐ**
 - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng.**
 - Địa chỉ: Tầng 4 toà nhà TD Business Center, Lô 20A đường Lê Hồng Phong, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
 - Vốn điều lệ thực góp: **30.000.000.000 VNĐ**
 - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng.**
 - Địa chỉ: Số 122 Đường 2 tháng 9, Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
 - Vốn điều lệ thực góp: **40.000.000.000 VNĐ**
 - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex (Sài Gòn).**
 - Địa chỉ: Số 322 Điện Biên Phủ, P22, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
 - Vốn điều lệ thực góp: **70.000.000.000 VNĐ**
 - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ.**
 - Địa chỉ: 346-348, Võ Văn Kiệt, khu vực 4, phường An Thới, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ, Việt Nam
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
 - Vốn điều lệ thực góp: **27.000.000.000 VNĐ**
 - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Cơ Khí gas PMG.**
 - Địa chỉ: Tổng kho xăng dầu Nhà Bè, TT Nhà bè, Huyện Nhà Bè, TP. HCM.
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng bình gas.
 - Vốn điều lệ thực góp: **22.524.919.267**
 - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 51%.

4. ***Định hướng phát triển***

❖ **Các mục tiêu chủ yếu của Tổng Công ty.**

- Phát triển Tổng công ty là một trong những đơn vị hàng đầu trong kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng tại thị trường Việt Nam, đẩy mạnh gia tăng thị phần; nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới như LNG, CNG bên cạnh mặt hàng LPG truyền thống;
- Phát huy giá trị của thương hiệu Petrolimex; tận dụng thế mạnh của kênh phân phối trực tiếp và kênh phân phối qua hệ thống các công ty xăng dầu Petrolimex trong công tác kinh doanh và phát triển thị trường;
- Phát triển bền vững, gia tăng giá trị doanh nghiệp, đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động;
- Công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh luôn được đảm bảo trên toàn Tổng công ty.

❖ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

➤ **Chiến lược thị trường:**

Trong bối cảnh kinh tế hiện nay của nước ta, việc hội nhập với thế giới ngày càng cần thiết, đa dạng là tất yếu, chính vì vậy Tổng công ty nhận định việc mở rộng thị trường là điều kiện cần thiết để phát triển doanh nghiệp. Trong những năm tới Tổng công ty sẽ tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư hệ thống kho tồn chứa và phân phối tại các Cảng, kho đầu mối, nâng cao năng lực quản trị hàng dự trữ, củng cố khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới, phân tích và tìm kiếm vùng thị trường còn trống. Duy trì hướng phát triển theo hướng đa ngành nghề và trực chính là kinh doanh Gas để tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh của Tổng công ty sau này.

Nghiên cứu và triển khai tái cấu trúc Tổng công ty để nâng cao khả năng khai thác các nguồn lực, hệ thống kho đầu mối.... phù hợp với chiến lược thị trường.

➤ **Chiến lược phân phối:**

Đặc thù kinh doanh của Tổng công ty chủ yếu là lĩnh vực thương mại nên việc tiếp tục hoàn thiện và phát triển đa dạng các kênh phân phối tại các vùng thị trường trọng điểm cũng như kênh phân phối được thiết lập tại hầu hết các tỉnh, thành phố trên cả nước. Tổng công ty xác định Gas là sản phẩm đặc thù cần đảm bảo an toàn trong khai thác, vận chuyển và sử dụng. Chính vì vậy, ngoài việc bán hàng đơn thuần, Tổng công ty gắn công tác dịch vụ kỹ thuật và công tác dịch vụ sau bán hàng để khẳng định Gas Petrolimex chính là sự lựa chọn tin cậy của khách hàng.

➤ **Chiến lược giá:**

Thị trường khí dầu mỏ hoá lỏng tại Việt Nam trong vài năm trở lại đây là một trong những lĩnh vực cạnh tranh ngày càng gay gắt, trong đó bao gồm cả cạnh tranh về giá. Mặc dù vậy, chiến lược giá của Tổng công ty luôn xác định mức giá phù hợp với thị trường trên cơ sở khả năng tài chính của Tổng công ty để cùng một số Hãng Gas lớn khác bình ổn thị trường nhằm đảm bảo hài hoà các lợi ích giữa Người tiêu dùng và Nhà phân phối.

➤ **Chiến lược nguồn nhân lực:**

Nhân tố con người là nguồn lực tài chính vô hình góp phần quan trọng trong việc quyết định sự thành công, phát triển của doanh nghiệp. Do đó công tác quản trị nguồn nhân lực của Tổng công ty tập trung vào:

- + Phát triển nguồn nhân lực trẻ thông qua kế hoạch tuyển dụng và đào tạo nhằm tạo ra động lực phát triển, từng bước kế thừa và tiếp thu những kinh nghiệm từ đội ngũ cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm.
- + Thường xuyên đào tạo để nâng cao tay nghề, trình độ của đội ngũ nhân viên, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý.
- + Từng bước cải tiến cơ cấu tổ chức, tiền lương, tiền thưởng hợp lý nhằm khuyến khích tăng năng suất lao động cũng như tạo ra môi trường thuận lợi để mỗi cán bộ công nhân viên tự khẳng định mình.
- + Tạo điều kiện để mọi người lao động trong Tổng công ty đều có cơ hội sở hữu cổ phần của công ty nhằm phát huy tinh thần làm chủ, gắn bó thực sự lâu dài với Tổng công ty.

5. Các rủi ro

➤ **Rủi ro về biến động giá**

Sản phẩm kinh doanh của PGC là các chế phẩm từ dầu mỏ, là nguồn nguyên liệu đang dần cạn kiệt và bị điều tiết về giá cả và sản lượng bởi tổ chức OPEC. Do vậy, sự biến động khó lường về giá dầu mỏ trong năm và phụ thuộc nguồn cung ở nước ngoài đã ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản phẩm, nhưng đầu ra lại không thể thay đổi giá nhanh như đầu vào do bị sức ép về mặt bằng giá bán trên thị trường của khách hàng, đối thủ cạnh tranh. Mặt khác, biến động khó lường về giá cũng là yếu tố rủi ro rất lớn về chênh lệch tồn kho đối với doanh nghiệp kinh doanh đầu mối như PGC.

➤ **Rủi ro về biến động tỷ giá**

PGC là một doanh nghiệp kinh doanh mà đầu vào phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu. Biến động về tỷ giá sẽ tác động rất lớn đến chi phí đầu vào. Do vậy, kết quả kinh doanh phụ thuộc rất nhiều vào chính sách điều hành tỷ giá của Nhà nước cũng như những biến động về nguồn cung và giá dầu mỏ trên thế giới.

➤ **Rủi ro về pháp luật:**

Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với lĩnh vực kinh doanh khí hóa lỏng chịu sự ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật Chứng khoán, Luật dầu khí, Luật phòng cháy chữa cháy, ... và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Hệ thống pháp luật về kinh doanh trong lĩnh vực này hiện nay nhìn chung còn chưa thực sự nhất quán, chồng chéo, áp dụng vào thực tế còn nhiều bất cập.

➤ **Rủi ro về khí hậu:**

Sự thay đổi của khí hậu, mùa trong năm ảnh hưởng ít nhiều đến sản lượng tiêu thụ gas hóa lỏng LPG của PGC.

➤ **Rủi ro về thiên tai, dịch bệnh:**

Các doanh nghiệp và nền kinh tế bị tác động nặng nề từ thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là các loại dịch bệnh có ảnh hưởng ở quy mô khu vực và quốc tế như Covid-19, Sars, Ebola, Sởi... Hiện tại và lịch sử đã chứng minh, khi dịch bệnh xảy ra trên diện rộng, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống kinh tế, chính trị, xã hội của toàn thế giới nói chung, và của từng nước nói riêng, tình hình sản xuất kinh doanh bị đình trệ/giảm sút, hàng ngàn doanh nghiệp, nhà hàng, khách sạn bị đóng cửa hoặc phá sản, hàng triệu lao động bị mất việc làm...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty năm 2021 được thể hiện qua một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh (%)	
						C.Kỳ 2020	KH 2021
1	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	tr.đ	2.824.679	2.795.293	3.362.912	119,1%	120,3%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	tr.đ	156.764	160.000	160.019	102,1%	100,0%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	tr.đ	125.428	128.000	125.818	100,3%	98,3%
	Trong đó: Phân bổ cho Cổ đông của công ty mẹ	tr.đ	117.472	121.728	120.033	102,2%	98,6%
4	Tỷ lệ LNST (phần của cổ đông công ty mẹ/Vốn điều lệ)	tr.đ	19,5%	20,2%	19,9%	102,2%	98,6%
5	Tỷ lệ Cổ tức/vốn góp	%	14%	Tối thiểu 12%	Dự kiến 14%	100,0%	100,0%

(Số liệu theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021. (*) Tỷ lệ cổ tức năm 2021 sẽ được công bố cụ thể trong Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022 (Đại hội đồng cổ đông năm 2022 dự kiến họp ngày 14/4/2022)

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 160 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch năm 2021 và bằng 102% so với năm 2020.

2. Tổ chức và nhân sự

❖ **Ban điều hành:**

- 1) Ông Nguyễn Hữu Quang: UV HĐQT, Tổng Giám đốc (từ ngày 01/12/2021)
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế.
 - Số cổ phần nắm giữ: 0
- 2) Ông Vũ Hồng Khánh: UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc (đến 01/12/2021).
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Đại học TCKT
 - Số cổ phần nắm giữ: 8.724

- | | |
|-------------------------------|---|
| 3) Ông Phạm Thanh Sơn: | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế LĐTTL, ĐHKQTĐ |
| - Số cổ phần nắm giữ: | 1 |
| 4) Ông Nguyễn Khắc Trí: | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Trình độ chuyên môn: | Kỹ sư, ĐH Bách Khoa HN. |
| - Số cổ phần nắm giữ: | 37.084 |
| 5) Ông Nguyễn Hữu Quang: | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Trình độ chuyên môn: | Thạc sỹ kinh tế. |
| - Số cổ phần nắm giữ: | 0 |
| 6) Ông Nguyễn Đăng Công: | Phó Tổng Giám đốc |
| - Trình độ chuyên môn: | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh |
| - Số cổ phần nắm giữ: | 0 |
| 7) Bà Đỗ thị Vân Chi: | Phó Tổng Giám đốc |
| - Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế, Đại học Kinh tế quốc dân |
| - Số cổ phần nắm giữ: | 0 |
| 8) Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền: | Kế toán trưởng |
| - Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế, Đại học Kinh tế quốc dân |
| - Số cổ phần nắm giữ: | 0 |

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành:**

- Ông Vũ Hồng Khánh – Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ Từ ngày 01/12/2021;
- Ông Nguyễn Hữu Quang – Phó Tổng giám đốc được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc kể từ ngày 01/12/2021
- Bà Đỗ Thị Vân Chi – Kế toán trưởng được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 01/06/2021;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng kể từ ngày 01/6/2021.

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động:** được trình bày tại mục 6 - báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Một số công trình trọng điểm:

Trong năm 2021, Tổng công ty tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Dự án mở rộng sức chứa Nhà máy Đà Nẵng, Dự án thay thế thiết bị đo tính điện tử tự động 3 bồn cầu tại Nhà máy Sài Gòn, Dự án Nhà ở cán bộ công nhân viên kết hợp văn phòng làm việc của PGC Hải Phòng, Dự án văn phòng của PGC Đà Nẵng và Dự án di dời trạm nạp Quảng Bình.

Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 26,8 tỷ đồng tương đương 32,3% so với kế hoạch.

b. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty con, công ty liên kết năm 2021:

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hà Nội:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	20.000	20.000	100%
2	Doanh thu thuần	366.382	381.286	104%
3	Lợi nhuận sau thuế	12.811	11.879	93%
4	Tổng tài sản	93.270	95.529	102%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	30.000	30.000	100%
2	Doanh thu thuần	521.123	657.997	126%
3	Lợi nhuận sau thuế	14.352	11.768	82%
4	Tổng tài sản	156.942	175.767	112%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	40.000	40.000	100%
2	Doanh thu thuần	492.416	581.616	118%
3	Lợi nhuận sau thuế	13.478	13.080	97%
4	Tổng tài sản	130.766	136.253	104%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Sài Gòn:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	70.000	70.000	100%
2	Doanh thu thuần	609.104	690.296	113%
3	Lợi nhuận sau thuế	28.145	28.350	101%
4	Tổng tài sản	150.451	163.489	109%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	27.000	27.000	100%
2	Doanh thu thuần	195.314	228.977	117%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.789	1.381	36%
4	Tổng tài sản	72.063	75.772	105%

❖ **Công ty TNHH Cơ khí Gas PMG:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	22.525	22.525	100%
2	Doanh thu thuần	189.159	264.319	140%
3	Lợi nhuận sau thuế	14.945	13.025	87%
4	Tổng tài sản	71.161	93.188	131%

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	1.906.052	2.427.626	127%
Doanh thu thuần	2.824.679	3.364.875	119%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	149.853	151.233	101%
Lợi nhuận khác	6.911	8.787	127%
Lợi nhuận trước thuế	156.764	160.019	102%
Lợi nhuận sau thuế	125.428	125.818	100%
Tỷ lệ trả cổ tức	14%	Dự kiến 14%	100%

(Số liệu theo báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán)

c) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,25	1,24
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,13	1,11
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,59	0,64
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,44	1,79
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	16,25	19,00
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,48	1,39
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,4%	3,7%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,1%	14,5%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,6%	5,2%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,3%	4,5%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phát hành: 60.342.638 cổ phần (toàn bộ là cổ phần phổ thông)
- Số cổ phiếu quỹ: 3.353 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 60.339.285 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

❖ Cơ cấu tỷ lệ sở hữu

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
CD sở hữu trên 5% CP	31.604.299	52,37%	-	0,00%	31.604.299	52,37%
CD sở hữu từ 1% đến 5% CP	19.907.657	32,99%	-	0,00%	19.907.657	32,99%
CD sở hữu dưới 1% CP	6.747.060	11,18%	2.083.622	3,45%	8.830.682	14,63%

❖ Cơ cấu vốn cổ đông:

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước	31.604.299	52,37%	-	0,00%	31.604.299	52,37%
2. Cổ đông khác	26.654.717	44,17%	2.083.622	3,45%	28.738.339	47,63%
2.1 Cá nhân	21.002.852	34,81%	577.013	0,96%	21.579.865	35,76%
2.2 Tổ chức	5.651.865	9,37%	1.506.609	2,50%	7.158.474	11,86%

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có thay đổi.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có giao dịch.

e) **Các chứng khoán khác:** Không phát hành.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

❖ **Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

Các nguyên vật liệu sử dụng đều được Tổng công ty khoán định mức.

❖ **Tiêu thụ năng lượng**

Sử dụng điện cho hoạt động sản xuất:

Đơn vị tính: triệu 1.000kw

STT	Đơn vị	2020	2021
1	Nhà máy LPG Hà Nội	393	360
2	Nhà máy LPG Hải Phòng	298	325
3	Nhà máy LPG Đà Nẵng	224	226
4	Nhà máy LPG Sài Gòn	197	162
5	Nhà máy LPG Cần Thơ	253	195

❖ **Tiêu thụ nước:**

- **Nguồn cung cấp:** Nguồn nước tại PGC được sử dụng là nguồn nước sạch của Công ty cấp thoát nước thuộc các tỉnh, thành phố nơi PGC có địa bàn hoạt động, dùng cho mục đích sản xuất (vệ sinh vỏ bình gas, vệ sinh máy móc, thiết bị nhà máy, phòng cháy chữa cháy...) và sinh hoạt (nấu ăn, vệ sinh, tưới cây...)
- **Khối lượng nước tiêu thụ trong năm:**

Đơn vị: m³

STT	Đơn vị	2020	2021
1	Nhà máy LPG Hà Nội	1.645	960
2	Nhà máy LPG Hải Phòng	3.276	1.821
3	Nhà máy LPG Đà Nẵng	4.374	4.911
4	Nhà máy LPG Sài Gòn	2.553	3.146
5	Nhà máy LPG Cần Thơ	1.005	1.327

- **Biện pháp giúp tiết kiệm nguồn nước:** Để sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguồn nước, PGC đã tiến hành lắp đặt toàn bộ đồng hồ nước có kiểm định của đơn vị cấp nước thành phố cho tất cả các đơn vị sử dụng nước. Thường xuyên kiểm tra hệ thống đường ống sử dụng nước và xử lý kịp thời nếu có các rò rỉ nước. Nâng công suất hệ thống máy móc rửa bình gas tiết kiệm nước. Có theo dõi thống kê hàng tháng, nhắc nhở tắt mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục ý thức tiết kiệm. Ngoài ra Tổng công ty đang theo dõi để khoán định mức chuẩn nước sử dụng từng nhà máy.

❖ **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

Tổng công ty luôn tuân thủ, không vi phạm các quy định pháp luật về môi trường và thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý môi trường địa phương. Hiện tại, toàn bộ các nhà máy, trạm nạp của Tổng công ty đều có các đề án bảo vệ môi trường chi tiết và được các sở tài nguyên và môi trường tại địa phương kiểm tra, đo đạc và phê duyệt.

❖ **Chính sách liên quan đến người lao động:**

Tổng số lao động của Tổng Công ty (bao gồm cả Công ty con 100% vốn góp) đến thời điểm 31/12/2021 là 931 lao động, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện như sau:

Trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
Trên đại học	29	3%
Đại học và Cao đẳng	505	54%
Trung cấp	87	9%
Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	294	32%
Phổ thông	16	2%
Tổng	931	100%

Thu nhập bình quân năm 2021 là 14,332 triệu đồng/người/tháng. Trong đó thu nhập bình quân người lao động là 13,924 triệu đồng/người/tháng, thu nhập bình quân người quản lý là 59,229 triệu đồng/người/tháng.

▪ **Chính sách đào tạo.**

Tổng công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBCNV như sau:

- ✓ Đối với lao động trực tiếp: Trên cơ sở mục tiêu chiến lược, tiêu chuẩn chức danh công việc, thiết kế khung đào tạo và tự tổ chức các chương trình đào tạo tại Tổng công ty. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.
- ✓ Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Tổng công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động tham gia học tập, nghiên cứu cả trong và ngoài nước về các ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước... Những cán bộ công nhân viên do Tổng công ty cử đi học được thanh toán chi phí học tập và được hưởng lương theo kết quả học tập.

▪ **Chính sách lương, thưởng**

Tiếp tục hoàn thiện qui chế tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động làm cơ sở để trả lương, thưởng cho lao động tại đơn vị. Đối với tiền lương: Sửa đổi, hoàn thiện giao kế hoạch lao động tiền lương đối với các Công ty thành viên; chỉ tiêu giao khoán đơn giá tiền lương gắn mục tiêu sản lượng, nhưng quyết toán có gắn với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhằm giữ vững & tăng thị phần gas Petrolimex thị phần, đồng thời đảm bảo hiệu quả tại các đơn vị. Đối với tiền thưởng gắn với hiệu quả kinh doanh của tập thể và thành tích của cá người lao động.

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đại dịch Covid-19 từng bước được kiểm soát trên thế giới khi vaccin bắt đầu được triển khai tiêm chủng tại nhiều quốc gia. Theo báo cáo của các tổ chức tài chính quốc tế, nền kinh tế toàn cầu đã từng bước phục hồi mạnh mẽ trong năm 2021 với mức tăng trưởng toàn cầu dự kiến đạt khoảng 5,5% so với mức tăng trưởng âm cùng kỳ năm trước. Tuy vậy, diễn biến dịch vẫn rất phức tạp cùng yếu tố lạm phát tăng mạnh, khủng hoảng năng lượng và đứt gãy chuỗi cung ứng đã làm giảm tốc độ hồi phục chung của nền kinh tế toàn cầu.

Đối với kinh tế trong nước, dịch Covid đã gây những tác động cực kỳ bất lợi tới nền kinh tế, đặc biệt đợt dịch thứ tư là đợt dịch nghiêm trọng nhất. Dịch bệnh bùng phát mạnh tại tất cả các tỉnh, thành phố lớn vốn là nơi tập trung nhiều doanh nghiệp sản xuất và đông dân cư; nhiều tỉnh, thành phố phải áp dụng các biện pháp giãn cách nghiêm ngặt nhất theo Chỉ thị 16, hạn chế lưu thông, đi lại giữa các vùng để phòng chống dịch. Dịch bệnh đã ảnh

hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt của nền kinh tế, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa hoặc tạm dừng hoạt động trong giai đoạn giãn cách, các doanh nghiệp còn hoạt động cũng chỉ sản xuất cầm chừng. Tổng sản phẩm GDP quý 3 giảm 6,17% so với cùng kỳ và là mức giảm sâu nhất từ trước tới nay. GDP của cả năm 2021 chỉ tăng trưởng 2,58% so với năm 2020, thấp hơn nhiều so với mục tiêu tăng trưởng 6,5% được Chính phủ đề ra từ đầu năm.

Theo đánh giá chung của các doanh nghiệp kinh doanh LPG tại Việt Nam, ảnh hưởng của dịch Covid-19 tới ngành hàng LPG trong năm nay lớn gấp nhiều lần giai đoạn suy giảm do ảnh hưởng của dịch cùng kỳ năm trước. Đối với công nghiệp, nhu cầu LPG giảm mạnh tại các tỉnh thành phía nam do khu vực này là nơi chịu ảnh hưởng nặng nề nhất khi đợt dịch lần thứ tư bùng phát. Nhu cầu LPG từ lĩnh vực thương mại như nhà hàng, khách sạn, trường học... cũng giảm rất mạnh bởi khối ngành dịch vụ buộc phải ngừng hoạt động khi thực hiện giãn cách xã hội và khi nền kinh tế mở cửa trở lại thì nhu cầu sử dụng dịch vụ cũng thấp hơn rất nhiều so với thời điểm trước dịch.

Nền kinh tế thế giới phục hồi đã khiến nhu cầu dầu thô và các nguyên liệu, hàng hoá cơ bản trong năm 2021 tăng rất mạnh. Giá dầu thô tăng liên tục kể từ đầu năm 2021 và cùng với đó là cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu đã đẩy giá CP bình quân năm 2021 tăng mạnh 238 USD/tấn so với cùng kỳ và đã đạt mức đỉnh trong nhiều năm trở lại đây. Bên cạnh yếu tố cung cầu, diễn biến giá CP còn chịu ảnh hưởng rất mạnh từ biến động của giá dầu thô cũng như tác động từ các sản phẩm thay thế như LNG, naphtha... khiến khả năng dự báo chính xác xu hướng, diễn biến giá trong một khoảng thời gian đủ dài để có kế hoạch kinh doanh phù hợp là cực kỳ khó khăn, thậm chí bất khả thi. Việc giá CP diễn biến phức tạp, khó dự đoán xu hướng trong dài hạn vẫn tiếp tục là thách thức của các doanh nghiệp kinh doanh LPG trong công tác đảm bảo nguồn hàng và giảm thiểu các tác động tiêu cực của biến động giá CP.

Bên cạnh yếu tố về tác động của dịch Covid-19, ngành hàng LPG cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trước sự cạnh tranh của các nguồn nhiên liệu thay thế. Trong lĩnh vực dân dụng, xu hướng chuyển đổi bếp điện, bếp từ thay thế bếp gas tại đô thị tiếp tục diễn ra mạnh mẽ khiến việc gia tăng sản lượng gas bình tại thị trường các thành phố lớn gặp rất nhiều khó khăn. Trong lĩnh vực công nghiệp, LPG cũng chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các nhiên liệu thay thế như khí thấp áp, CNG, đặc biệt tại các thời điểm như hiện tại khi giá CP đang đứng ở mức cao thì lĩnh vực gas công nghiệp sẽ chịu sức ép cạnh tranh rất lớn về giá từ CNG khi các đơn vị bán CNG đều xây dựng giá bán dựa trên chiết khấu đối với giá LPG.

Thị trường LPG đầu ra tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt với sự tham gia của hàng trăm doanh nghiệp kinh doanh gas với hàng trăm thương hiệu khác nhau. Tình trạng cạnh tranh không lành mạnh trong ngành hàng (hàng trộn chất lượng thấp, sang chiết nạp trái phép, chiếm dụng vỏ bình...) tiếp tục gây khó khăn cho các doanh nghiệp kinh doanh gas nghiêm túc. Mặc dù vậy, ngành hàng LPG cũng có điểm thuận lợi, cụ thể đây là mặt hàng thiết yếu nên các doanh nghiệp không bị đứt gãy về doanh thu bán hàng trong bối cảnh

toàn nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch. Bên cạnh đó, Tổng công ty có cơ hội tranh thủ rà soát để thực hiện từng bước chuyển đổi số trong công tác quản trị bán hàng theo lộ trình phù hợp với ngành hàng, mô hình tổ chức và nội tại của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh thị trường đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, Tổng công ty đã có nhiều cố gắng để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả và giảm thiểu đến mức thấp nhất sự sụt giảm lợi nhuận so với năm 2021. Tổng doanh thu thuần năm 2021 đạt 3.365 tỷ đồng, vượt 20% so với kế hoạch và bằng 119% thực hiện năm 2020; Lợi nhuận trước thuế đạt 160 tỷ đồng, bằng 100% so với kế hoạch và bằng 102% thực hiện năm 2020. Năm 2021, Tổng công ty vẫn là đơn vị có kết quả về chỉ tiêu hiệu suất lợi nhuận cao nhất trong số các hãng kinh doanh thuần LPG được niêm yết trên thị trường chứng khoán, nỗ lực được duy trì chi trả ổn định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông Tổng công ty.

Việc đạt được các kết quả trên đây là nhờ Tổng công ty đã thực hiện các nhóm giải pháp sau:

❖ **Công tác phòng chống dịch Covid-19**

Trong bối cảnh dịch Covid bùng phát mạnh với số ca nhiễm hàng ngày rất lớn, ngay trong nội bộ Tổng công ty cũng có nhiều cán bộ, nhân viên bị nhiễm bệnh, Tổng công ty đã chủ động xây dựng các kịch bản, giải pháp, biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 phù hợp theo đúng quy định của Chính phủ, Bộ Y Tế như phương án làm việc “3 tại chỗ”, làm việc luân phiên tại văn phòng và online tại nhà. Điều này vừa đảm bảo an toàn sức khỏe của cán bộ, nhân viên của Tổng công ty và khách hàng, vừa đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra bình thường;

Tổng công ty đã triển khai tiêm phòng vaccin Covid-19 cho cán bộ, nhân viên trong thời gian sớm nhất để đảm bảo sức khỏe cho người lao động. Tới thời điểm hiện tại, Tổng công ty đã hoàn thành tiêm vaccin phòng Covid mũi 2 cho gần 100% cán bộ, nhân viên của toàn Tổng công ty và đang tiếp tục triển khai tiêm mũi 3;

❖ **Công tác kinh doanh:**

- **Công tác tạo nguồn và đảm bảo nguồn hàng:**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện các chính sách linh hoạt trong khâu tạo nguồn, tiếp tục đa dạng hoá nguồn hàng cung ứng, duy trì quan hệ hợp tác mua hàng với nhiều nhà cung cấp để có được giá nhập mua cạnh tranh nhất trong các kỳ đàm phán mua hàng. Các đối tác cung cấp hàng truyền thống của Tổng công ty đều là những đơn vị có uy tín hàng đầu khu vực và trong nước như E1 (Hàn Quốc), PTT (Thái Lan), Itochu (Singapore), Pvgas Trading (trực thuộc Tổng công ty khí Việt Nam-Pvgas)...

Tổng công ty tiếp tục chú trọng công tác thu thập thông tin thị trường, giao dịch quốc tế và khu vực, diễn biến giá CP, tình hình nguồn cung để hỗ trợ cho công tác nguồn hàng cũng như hoạt động kinh doanh. Thông tin về diễn biến giá CP được cập nhật hàng ngày tới các đơn vị, bộ phận trực thuộc để phục vụ công tác bán hàng. Việc hợp tác vay mượn với các đối tác có uy tín tiếp tục được duy trì tại tất cả các vùng miền, điều này đã

giúp Tổng công ty đảm bảo ổn định được nguồn hàng trong năm khi phân lớn nguồn hàng của Tổng công ty được vận chuyển bằng đường thủy vốn chịu tác động mạnh bởi các yếu tố khách quan như thời tiết, kẹt cầu cảng...

- ***Kinh doanh gas rời:***

Tổng công ty tiếp tục xây dựng chính sách giá bán linh hoạt cũng như tăng cường công tác dịch vụ kỹ thuật, nâng cao chất lượng khâu giao nhận vận tải nhằm mục tiêu giữ chân các khách hàng truyền thống, các khách hàng có sản lượng tiêu thụ ổn định, khả năng thanh toán tốt. Công tác tiếp thị tiếp tục được đẩy mạnh để tìm kiếm khách hàng mới, đặc biệt tại các khu công nghiệp tập trung để bù đắp cho các khách hàng hiện tại bị sụt giảm sản lượng do sản xuất gặp khó khăn bởi dịch Covid.

- ***Kinh doanh gas bình:***

Tổng công ty tiếp tục triển khai các chính sách bán hàng và phát triển thị trường phù hợp với từng vùng, từng kênh phân phối, đặc biệt là các chương trình phối hợp với các công ty xăng dầu thành viên của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam. Nhiều giải pháp hợp lý tiếp tục được thực hiện để đẩy mạnh sản lượng xuất bán trong bối cảnh ngành hàng LPG đối mặt với rất nhiều khó khăn như triển khai bán hàng qua tổng đài tại một số khu vực thị trường, chiết khấu sản lượng, đẩy mạnh công tác PR, khuyến mại...

- ***Công tác PR, quảng cáo, chống gian lận thương mại:***

Công tác PR, quảng cáo, khuyến mại tiếp tục được đẩy mạnh để hỗ trợ tối đa cho hoạt động kinh doanh. Hình thức quảng cáo, khuyến mại tiếp tục được đa dạng hoá để thu được hiệu quả cao nhất như hỗ trợ phương tiện vận chuyển, cung cấp vật phẩm khuyến mại (mũ bảo hiểm, áo mưa, tạp dề), thực hiện quảng cáo sản phẩm Gas Petrolimex trên các biển hiệu, phương tiện truyền thông... Bên cạnh đó, Tổng công ty tiếp tục chú trọng công tác chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng (báo chí, quản lý thị trường...), Hiệp hội Gas và các chi hội gas địa phương để triệt phá các đơn vị kinh doanh hàng giả, hàng nhái nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người tiêu dùng.

❖ ***Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản, quản lý kỹ thuật:***

Công tác đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất tiếp tục được chú trọng để phục vụ tốt hơn cho công tác bán hàng, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm.

Bên cạnh các dự án trọng điểm, Tổng công ty cũng tiếp tục triển khai đầu tư nâng cấp, cải tạo các hạng mục xuống cấp tại các Nhà máy, trạm nạp như máy bơm, bơm chữa cháy..., đầu tư bổ sung phương tiện vận tải (xe chở bình gas) để nâng cao năng lực tự vận tải.

Công tác kiểm tra, giám sát theo chế độ định kỳ hoặc đột xuất, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại các Nhà máy, trạm nạp tiếp tục được thực hiện thường xuyên. Công tác đảm bảo an toàn sản xuất, kinh doanh tại các nhà máy, trạm nạp, cửa hàng được đặc biệt chú

trọng, nhờ đó trong năm qua trên toàn Tổng công ty đã không phát sinh bất kỳ sự cố mất an toàn nào.

Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã được phát huy và ứng dụng triệt để vào công tác sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Bên cạnh đó, Tổng công ty tiếp tục ký được hợp đồng sơn và kiểm định vỏ bình cho một số hãng gas khác, điều này đã góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư công nghệ sơn tĩnh điện tại các Nhà máy.

❖ **Công tác công nghệ thông tin:**

Tổng công ty tiếp tục chú trọng đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị doanh nghiệp, cụ thể hoàn thành việc nâng cấp ứng dụng phần mềm FTS để quản lý, khai thác tổng đài ảo trong bán hàng; sử dụng công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây riêng để khai thác tận dụng hạ tầng trung tâm dữ liệu; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất công nghệ thông tin (thiết bị mạng phòng máy chủ, đường truyền, phòng họp trực tuyến...). Hệ thống công nghệ thông tin được vận hành ổn định, đảm bảo công tác an ninh, an toàn dữ liệu đồng thời hỗ trợ tốt cho công tác bán hàng, góp phần nâng cao chất lượng của công tác quản trị nội bộ cũng như tính chính xác và kịp thời của các quyết định quản lý.

❖ **Công tác tổ chức, nhân sự:**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, tinh giản bộ máy quản lý, ưu tiên tối đa cho lao động bán hàng; đổi mới cơ cấu, chất lượng lao động để từng bước nâng cao năng suất lao động; thường xuyên rà soát, đánh giá, hợp lý hóa các quy trình nghiệp vụ, trình độ chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng lao động; thực hiện giao khoán tiền lương triệt để đến từng bộ phận, cá nhân người lao động, gắn tiền lương với kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để tiền lương là đòn bẩy kinh tế nhằm mục tiêu thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển mạnh mẽ và bền vững.

Trong bối cảnh dịch Covid bùng phát mạnh, Tổng công ty đã bố trí lịch làm việc, sản xuất hợp lý cho người lao động theo từng địa phương, từng thời điểm để đảm bảo quá trình sản xuất kinh doanh được thông suốt cũng như đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch cho người lao động;

Các phong trào thi đua tiếp tục đẩy mạnh nhằm tạo sự gắn kết của người lao động cũng như vừa kích thích các hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển.

❖ **Công tác tài chính:**

Tổng công ty tiếp tục thực hiện rà soát lại các quy trình quản lý chi phí, định mức khoán, khai thác các công cụ tài chính, quản trị tốt công tác quản lý, sơn sửa vỏ bình, công tác vận tải, nhờ vậy đã tiết giảm được chi phí và góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công tác thu hồi công nợ được đặc biệt chú trọng trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng mạnh bởi dịch Covid khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, vì vậy trong năm 2021 Tổng công ty đã không phát sinh công nợ khó đòi và đảm bảo an toàn tài chính.

❖ **Công tác an sinh, xã hội:**

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Tổng công ty cũng tiếp tục tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, đóng góp cho cộng đồng như tham gia hiến máu tình nguyện, ủng hộ gia đình cán bộ, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn ... Các hoạt động này một mặt nâng cao hình ảnh của Tổng công ty, đồng thời thể hiện trách nhiệm của Tổng công ty đối với cộng đồng.

2. Tình hình tài chính

❖ **Cơ cấu tài sản, nguồn vốn**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chi tiêu	2019	2020	2021
I	Tổng tài sản	1.988.662	1.906.052	2.427.626
1	Tài sản ngắn hạn	1.317.907	1.280.327	1.841.734
2	Tài sản dài hạn	670.756	625.725	585.893
II	Tổng nguồn vốn	1.988.662	1.906.052	2.427.626
1	Nợ phải trả	1.124.031	1.124.647	1.558.874
-	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>1.004.991</i>	<i>1.027.319</i>	<i>1.485.213</i>
-	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>119.040</i>	<i>97.327</i>	<i>73.661</i>
2	Vốn chủ sở hữu	864.632	781.406	868.753

❖ **Tài sản ngắn hạn:**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chi tiêu	2019	2020	2021
I	Tài sản ngắn hạn	1.317.907	1.280.327	1.841.734
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	42.446	53.562	58.900
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	714.880	740.090	1.153.088
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	356.455	337.305	413.037
4	Hàng tồn kho	167.872	120.780	195.056
5	Tài sản ngắn hạn khác	36.254	28.590	21.653

❖ **Tài sản dài hạn:**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chi tiêu	2019	2020	2021
I	Tài sản dài hạn	670.756	625.725	585.893
1	Các khoản phải thu dài hạn	559	463	355
2	Tài sản cố định	366.595	357.334	315.035
3	Bất động sản đầu tư	7.009	6.826	6.644
4	Tài sản dở dang dài hạn	13.892	5.551	2.797
5	Tài sản dài hạn khác	282.701	255.551	261.062

❖ **Nguồn vốn:**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chi tiêu	2019	2020	2021
I	Tài sản dài hạn	1.988.662	1.906.052	2.427.626
1	Nợ phải trả	1.124.031	1.124.647	1.558.874
2	Vốn chủ sở hữu	864.632	781.406	868.753

❖ **Nợ phải trả:**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chi tiêu	2019	2020	2021
I	Nợ phải trả	1.124.031	1.124.647	1.558.874
1	Nợ ngắn hạn	1.004.991	1.027.319	1.485.213
2	Nợ dài hạn	119.040	97.327	73.661

❖ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:**

STT	Chi tiêu	2019	2020	2021
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,31	1,25	1,24
2	Khả năng thanh toán nhanh	1,14	1,13	1,11
3	Khả năng thanh toán tức thời	0,75	0,77	0,82

Chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2021 >1, cho thấy Tổng công ty luôn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

❖ **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:**

STT	Chi tiêu	2019	2020	2021
1	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,13	1,98	1,85
2	Vòng quay hàng tồn kho	17,78	17,31	19,00

Chỉ số về doanh thu thuần/Tổng tài sản của Tổng công ty năm 2021 có giảm hơn so với năm 2020 chủ yếu là do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 làm cho sản lượng tiêu thụ năm 2021 giảm so với năm 2020.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ, Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh.

4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Hàng năm Tổng công ty đều lập và triển khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, đảm bảo quyền lợi, chế độ lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng cho người lao động như đã cam kết tại Thỏa ước lao động tập thể đồng thời phù hợp với chính sách phát triển dài hạn của Tổng công ty.
- Năm 2021, không có tranh chấp về lao động và quyền lợi của người lao động đối với các chương trình, kế hoạch mà Tổng công ty đã đề ra. Quyền lợi của người lao động được đảm bảo. Người lao động đều muốn gắn bó, làm việc lâu dài tại Tổng công ty

b. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tổng công ty nhiệt tình tham gia các cuộc vận động ủng hộ, tham gia công tác xã hội - từ thiện. Tích cực vận động và nhận được sự tham gia rất nhiệt tình ủng hộ từ CB-NLĐ cho công tác xã hội, từ thiện, đóng góp cho các quỹ: Vì người nghèo, vì trẻ em khuyết tật, ủng hộ đồng bào lũ lụt, thiên tai, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, cụ thể như sau:

- Tổng giá trị thực hiện an sinh xã hội, từ thiện năm 2021 là: 875 triệu đồng, trong đó:
 - + Chi hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19: 479 triệu đồng
 - + Hỗ trợ y tế: 220 triệu đồng
 - + Các hoạt động từ thiện khác: 176 triệu đồng.
- Bên cạnh đó, năm 2021, Tổng công ty đã phối hợp với Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Tập đoàn Xăng dầu Việt nam tổ chức chương trình hiến máu tình nguyện với số lượng gần 200 người tham gia.
- Năm 2021, Tổng công ty đã nộp ngân sách nhà nước trên toàn hệ thống là 211 tỷ đồng (năm 2020 là 218 tỷ đồng)

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty.

Tổng kết năm 2021, Tổng công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh khả quan. Tổng doanh thu thuần đạt 3.363 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch năm và bằng 119% thực hiện năm 2020; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 160 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm và bằng 102% so với thực hiện năm 2020. Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ, ... Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các công ty con, các chi nhánh trực thuộc nhằm gia tăng sản lượng xuất bán, gia tăng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật trong toàn Tổng công ty, nhờ đó công tác quản lý

hàng hóa đã được cải thiện rõ rệt, không còn hiện tượng thiếu hàng tại các kho, trạm của Tổng công ty.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Năm 2020 những khó khăn của nền kinh tế thế giới và trong nước, đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu phức tạp, thiên tai ... đã có nhiều tác động tới tình hình quản trị kinh doanh của Tổng công ty. Nhận thức được những khó khăn mang đến từ nền kinh tế vĩ mô, khí hậu, dịch bệnh, Tổng công ty tiếp tục có những thay đổi về chính sách kinh doanh, chính sách tạo nguồn nhằm hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của nền kinh tế; thực hiện cơ cấu nguồn hàng mềm dẻo, linh hoạt nhằm tạo lợi thế về sự ổn định nguồn hàng. Năm 2021, Tổng công ty đã có một kết quả kinh doanh khả quan, để có kết quả như vậy là sự cố gắng, nỗ lực không biết mệt mỏi của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra.

3. *Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.*

❖ Các mục tiêu định hướng phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2022-2026

- Thường xuyên thực hiện việc rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động, thực hiện tái cấu trúc mô hình tổ chức Tổng công ty theo hướng ưu tiên nguồn lực cho phát triển thị trường;
- Kiên trì thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, ưu tiên phát triển mạng lưới bán hàng trực tiếp; ưu tiên gia tăng sản lượng gas bình, đặc biệt là gas bình dân dụng;
- Đẩy mạnh công tác đổi mới, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới;
- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong hoạt động của Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp; phát triển các hình thức kinh doanh mới trên cơ sở ứng dụng tối đa công nghệ thông tin như bán hàng online, bán qua website, qua sàn thương mại điện tử,...
- Tăng cường hợp tác với các bạn hàng, các nhà cung cấp; ưu tiên hợp tác phát triển cùng các công ty xăng dầu thành viên Tập đoàn xăng dầu Việt nam nhằm mở rộng thị trường, nâng cao thị phần và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, lập kế hoạch triển khai kinh doanh các sản phẩm mới phù hợp với ngành hàng kinh doanh như CNG, LNG,... để khai thác tối đa cơ sở vật chất và nguồn nhân lực hiện có của Tổng công ty.
- Bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo sự phát triển bền vững của Tổng công ty và gia tăng lợi ích của cổ đông;

- Đảm bảo việc làm và thu nhập, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công nhân và người lao động của Tổng công ty; tích cực thực hiện công tác an sinh xã hội.
- Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch 5 năm 2022-2026
 - + Sản lượng: duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm: 5-7%
 - + Lợi nhuận hợp nhất: tăng trưởng từ 3-5%/năm
 - + Cổ tức: tối thiểu 12%/năm
- ❖ **Phương hướng hoạt động năm 2022**
 - Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát về việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước; Giám sát việc thực hiện các Quy chế đã ban hành; thực hiện các sửa đổi, bổ sung cần thiết đối với các quy chế quản lý đã ban hành nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản trị của Tổng công ty;
 - Bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh để có các Nghị quyết, Quyết định kịp thời đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2022 và trong giai đoạn tiếp theo;
 - Đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số, hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ cho quản lý, nâng cao năng lực của các hoạt động nghiệp vụ tuyến sau theo hướng tinh giản gọn nhẹ và đáp ứng nhanh, chính xác yêu cầu thông tin cho hoạt động trực tiếp kinh doanh, bán hàng và các hoạt động mang lại giá trị cho Tổng công ty

IV. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch	0 CP	Không điều hành
2	Vũ Hồng Khánh	Ủy viên	8,724 CP	Điều hành
2	Nguyễn Hữu Quang	Ủy viên	0 CP	Điều hành
4	Phan Phương Anh	Ủy viên	0 CP	Không điều hành
5	Trần Vũ Nam	Ủy viên	3.006.408 CP	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không có các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty Gas Petrolimex (HĐQT) đã thực hiện được nhiều phiên họp dưới các hình thức từ họp tập trung đến các họp trực tuyến, hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Tại các phiên họp, trên cơ sở những báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình hoạt động của Tổng công ty cũng như các giải pháp tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn để đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, các thành viên HĐQT đã đi sâu bàn bạc, phân tích để từ đó có những chỉ đạo sát với tình hình hoạt động của Tổng công ty thông qua nhiều hình thức đa dạng như chỉ đạo trực tiếp tại mỗi cuộc họp và/hoặc Nghị quyết sau mỗi cuộc họp. Các hoạt động cụ thể trong năm như sau:

❖ *Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Trên cơ sở những đánh giá, phân tích về tình hình kinh tế, xã hội ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh; những nỗ lực, phấn đấu và kết quả đạt được trong năm 2020 của Tổng công ty, HĐQT đã có những nhận định, đánh giá các nhân tố thuận lợi, những khó khăn tác động đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty; đồng thời có những chỉ đạo đối với Ban điều hành về việc triển khai xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021. Ngay sau được Đại hội cổ đông thông qua Kế hoạch, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết cho toàn Tổng công ty và các công ty TNHH Gas Petrolimex trực thuộc. Với quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được giao, HĐQT đã luôn bám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch của Tổng công ty. Tại từng phiên họp của HĐQT, trên cơ sở báo cáo của Tổng giám đốc, HĐQT đã phân tích, đánh giá và đưa ra những nhận định, chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế của Tổng công ty và sự biến động của môi trường kinh doanh từ đó có những giải pháp, những chỉ đạo phù hợp trong các giai đoạn tiếp theo.

Năm 2021, tình hình kinh tế xã hội nước ta bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch COVID-19, đặc biệt là đợt bùng phát lần thứ 4, xã hội bị phong tỏa, nhà hàng, khách sạn, du lịch bị đóng cửa đã gây ảnh hưởng nặng nề tới kết quả kinh doanh của Tổng công ty. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự đoàn kết, nỗ lực của cán bộ, công nhân viên và người lao động Tổng công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có được kết quả đáng khích lệ. Tổng doanh thu bán hàng, dịch vụ đạt 3.363 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch năm và bằng 119% thực hiện năm 2020; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 160 tỷ đồng đồng, bằng 100% kế hoạch năm và bằng 102% so với thực hiện năm trước.

❖ *Công tác tổ chức và đổi mới mô hình hoạt động*

Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ,... HĐQT đã chỉ đạo thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh. Cụ thể:

- Tiếp tục rà soát trình độ chuyên môn nghiệp vụ người lao động, bố trí, sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn định biên theo nguyên tắc tinh giản bộ máy quản lý, ưu tiên tối đa cho lao động bán hàng, từng bước thay đổi hợp lý cơ cấu, chất lượng lao động.
- Thực hiện hồ sơ đề nghị bổ nhiệm Tổng giám đốc (thay thế Tổng giám đốc cũ nghỉ chế độ), 01 Phó Tổng giám đốc; Kế toán trưởng Tổng công ty; bổ nhiệm lại Chủ tịch kiêm Giám đốc PGC Cần Thơ;

- Thực hiện chủ trương quản lý chặt chẽ lao động; tại thời điểm 31/12/2021 số lao động có mặt toàn Tổng công ty là 922 lao động (không bao gồm cán bộ lãnh đạo, quản lý), giảm 5 lao động so với cùng kỳ..
- Thường xuyên duy trì công tác phối hợp, hỗ trợ các công ty xăng dầu thành viên của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam để mở rộng mạng lưới kinh doanh, gia tăng thị phần của Tổng công ty; đồng thời khai thác ngày một tốt hơn hệ thống mạng lưới phân phối riêng có của hệ thống Petrolimex, tạo sự phát triển ổn định và bền vững;
- Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các công ty con, các chi nhánh trực thuộc nhằm gia tăng sản lượng xuất bán, gia tăng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

❖ *Đối với công tác đầu tư cơ sở vật chất ngành hàng:*

HĐQT đã thường xuyên giám sát tiến độ triển khai các dự án đầu tư trọng điểm đã được phê duyệt để đảm bảo có thể đưa vào khai thác và phát huy hiệu quả. Trong năm 2021, Tổng công ty tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, bao gồm Dự án mở rộng sức chứa Nhà máy Đà Nẵng, Dự án thay thế thiết bị đo tính điện tử tự động và đo lường lại 3 bồn cầu tại Nhà máy Sài Gòn, Dự án Nhà ở cán bộ công nhân viên kết hợp văn phòng làm việc của PGC Hải Phòng, Dự án văn phòng của PGC Đà Nẵng và Dự án Di dời trạm nạp Quảng Bình.

Tổng giá trị thực hiện năm 2021 đạt 24,924 tỷ đồng, tương đương 37,3 % so với kế hoạch năm. Nguyên nhân giá trị đạt thấp so với kế hoạch là do diễn biến phức tạp của dịch Covid đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới công tác thi công, các dự án tại Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh phải dừng thi công từ 2 đến 3 tháng

Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật trong toàn Tổng công ty, nhờ đó công tác quản lý hàng hóa đã được cải thiện rõ rệt, không còn hiện tượng thiếu hàng tại các kho, trạm của Tổng công ty.

❖ *Công tác hoàn thiện các quy chế quản lý:*

Trong năm, HĐQT đã phê duyệt sửa đổi và ban hành các quy chế quản lý cho phù hợp với những quy định mới của pháp luật và tình hình của Tổng công ty như: Quy chế tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong Tổng công ty; Quy chế Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, Đồng thời, HĐQT cũng đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện rà soát, sửa đổi các quy chế quản lý thuộc thẩm quyền của Ban điều hành cho phù hợp với những quy định mới.

❖ *Đánh giá hoạt động quản lý, giám sát năm 2021:*

- HĐQT Tổng công ty đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và việc chấp hành các chế độ chính sách của Đảng và Nhà Nước. Tại các phiên họp, HĐQT đã ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định và các quy định phù hợp với điều kiện vận hành của Tổng công ty trong từng giai đoạn. Thông qua các Nghị quyết, Quyết định HĐQT đã nêu ra các định hướng, giải pháp đúng đắn và kịp

- thời để chỉ đạo hoạt động của Tổng công ty đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội Đồng Cổ đông thông qua và giao nhiệm vụ.
- Thường xuyên rà soát việc thực hiện Điều lệ và tổ chức hoạt động của Tổng công ty cũng như các Quy chế quản lý của Tổng công ty đảm bảo sự phù hợp với tình hình phát triển của Tổng công ty. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các Quy chế đã ban hành; thường xuyên xem xét các kiến nghị của Tổng giám đốc để có những điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.
 - Đối với công tác đầu tư xây dựng: HĐQT luôn bám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư lớn, kịp thời ban hành các Nghị quyết điều chỉnh, thay đổi nhằm tạo điều kiện đẩy nhanh công tác triển khai các dự án đầu tư.
- ❖ *Nghị quyết đã được HĐQT ban hành trong năm 2021*
- Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 27 Nghị quyết, Quyết định thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý của HĐQT. Các Nghị quyết ban hành đều đảm bảo đúng các quy định của Điều lệ và tuân thủ các quy định của Nhà nước, cụ thể:

Số TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	001/PGC-NQ-HĐQT	04/01/2021	Làm thủ tục bổ nhiệm lại và bổ sung qui hoạch cán bộ
2	004/PGC-NQ-HĐQT	29/01/2021	NQ Phiên họp HĐQT ngày 22/01/2021
3	017/PGC-NQ-HĐQT	04/03/2021	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐ 2021
4	020/PGC-NQ-HĐQT	30/03/2021	Sửa đổi hệ thống thang bảng lương vị trí/chức danh công việc và phụ cấp lương
5	023/PGC-NQ-HĐQT	06/04/2021	Hỗ trợ phương tiện vận tải cho PLX Thanh Hóa
6	024/PGC-NQ-HĐQT	06/04/2021	Xếp loại công ty TNHH Gas Petrolimex TV
7	032/PGC-NQ-HĐQT	09/04/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án “Nhà ở Cán bộ công nhân viên kết hợp văn phòng làm việc - PGC Hải Phòng”
8	035/PGC-NQ-HĐQT	16/04/2021	Làm thủ tục bổ nhiệm cán bộ
9	036/PGC-NQ-HĐQT	19/04/2021	Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng
10	037/PGC-NQ-HĐQT	28/04/2021	Phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm tài chính 2020
11	038/PGC-NQ-HĐQT	29/04/2021	Bổ nhiệm cán bộ
12	072/PGC-NQ-HĐQT	13/05/2021	Chốt danh sách cổ đông để thanh toán cổ tức còn lại năm 2020
13	073/PGC-NQ-HĐQT	21/05/2021	Phê duyệt quyết toán công trình: Nhà ở kết hợp văn phòng Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ
14	074/PGC-NQ-HĐQT	21/05/2021	NQ Phiên họp tháng 5 năm 2021
15	075/PGC-NQ-HĐQT	08/06/2021	Tách chức danh Chủ tịch kiêm giám đốc PGC Đà Nẵng
16	078/PGC-NQ-HĐQT	23/06/2021	Lùi thời gian thực hiện Nghị quyết số 075/PGC-NQ-HĐQT

17	081/PGC-NQ-HĐQT	21/07/2021	NQ Phiên họp HĐQT tháng 7/2021
18	082/PGC-NQ-HĐQT	02/08/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021
19	083/PGC-NQ-HĐQT	09/08/2021	Phê duyệt quy chế phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Tổng công ty Gas Petrolimex
20	085/PGC-NQ-HĐQT	13/08/2021	Hỗ trợ người lao động phòng chống dịch Covid-19
21	092/PGC-NQ-HĐQT	20/10/2021	NQ Phiên họp HĐQT tháng 10/2021
22	093/PGC-NQ-HĐQT	09/11/2021	Làm thủ tục bổ nhiệm TGD Tổng công ty
23	095/PGC-NQ-HĐQT	25/11/2021	Bổ nhiệm TGD Tổng công ty
24	106/PGC-NQ-HĐQT	27/12/2021	Ban hành Điều lệ Tổ chức hoạt động các Công ty TNHH Gas Petrolimex
25	107/PGC-NQ-HĐQT	27/12/2021	Quyết toán quỹ tiền lương 2021
26	108/PGC-NQ-HĐQT	28/12/2021	Kéo dài thời gian giữ chức Chủ tịch Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng đối với ông Võ Trọng Hải
27	110/PGC-NQ-HĐQT	28/12/2021	Công tác cán bộ tại Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng

- d) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng nhận đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số CP sở hữu
1	Kiều Văn Chiến	Trưởng Ban Kiểm soát Chuyên trách	0 CP
2	Lê Thị Hải	Thành viên Ban Kiểm soát Chuyên trách	19 CP
3	Doãn Duy Đạo	Thành viên Ban Kiểm soát Kiêm nhiệm	3,073 CP

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:
- Ban Kiểm soát Tổng công ty đã thực hiện Kiểm soát Tổng công ty theo đúng Luật Doanh nghiệp, đúng Điều lệ Tổng công ty qui định.
 - Ban Kiểm soát tuân thủ quy định tiến hành các cuộc họp thường kỳ hàng quý, ngoài ra còn thường xuyên gặp gỡ, trao đổi để thực hiện công việc trong công tác kiểm soát;
 - Ban Kiểm soát đã bám sát các nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021. Giám sát tính thực thi nội dung những quyết nghị của Hội đồng Quản trị (HĐQT) sau mỗi phiên họp;
 - Tham dự 100% các cuộc họp định kỳ của HĐQT và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn;
 - Tham dự các phiên họp giao ban, họp theo chuyên đề của Ban Điều hành để tham gia ý kiến đối với việc chỉ đạo hoạt động SXKD;
 - Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh hàng tháng, quý do Ban Điều hành chuẩn bị để kịp thời cập nhật thông tin cho công tác kiểm soát;

- Tham gia giám sát và có ý kiến về việc xây dựng kế hoạch SXKD năm và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị;
- Tham gia thảo luận, góp ý trong quá trình xây dựng, sửa đổi các quy chế, quy trình quản lý;
- Xem xét và có ý kiến về những vấn đề được đưa ra trong báo cáo của Kiểm toán độc lập, Báo cáo gửi các cơ quan chức năng;
- Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ, đã đánh giá toàn diện tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và việc triển khai một số chính sách lớn trong công tác kinh doanh như: Công tác phát triển mạng lưới bán hàng, công tác đầu tư hỗ trợ chi phí, thực hiện cơ chế khoán toàn diện đối với các Cửa hàng, Chi nhánh, quản lý vỏ bình, quản lý nguồn hàng, quản lý công nợ, công tác tổ chức, lao động, tiền lương, công tác đầu tư XDCB, CNTT... Sau kiểm tra đã có kiến nghị kịp thời với HĐQT và Ban Điều hành đối với những vấn đề còn tồn tại, những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung.

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát

a) Lương, thù lao:

- Việc trả tiền lương, tiền thưởng và các thu nhập khác của Ban Tổng Giám đốc được trả theo quy chế tiền lương, tiền thưởng và các quy định hiện hành của Tổng công ty gắn với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ban quản lý điều hành Tổng công ty được thưởng từ lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2021 là: **966.194.090** đồng, chi tiết như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền thưởng thực hiện
I	Hội đồng quản trị		156,81
1	Ông Trịnh Quang Vinh		91,79
1.1	Ông Trịnh Quang Vinh	Chủ tịch HĐQT chuyên trách; Đại diện vốn của Tập đoàn tại Tcty (từ 01/01/2020-04/07/2020)	81,88
1.2	Ông Trịnh Quang Vinh	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	9,91
2	Ông Nguyễn Quang Dũng		24,50
2.1	Ông Nguyễn Quang Dũng	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm; Đại diện vốn của Tập đoàn tại Tcty (01/01/2020-04/07/2020)	10,35
2.2	Ông Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm; Đại diện vốn của Tập đoàn tại Tcty (từ 05/07/2020-31/12/2020)	14,15
3	Ông Phan Phương Anh	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	20,26
4	Ông Trần Vũ Nam	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	20,26
II	Ban Kiểm soát		172,07

1	Ông Kiều Văn Chiến	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách; Đại diện vốn của Tập đoàn tại Tcty	101,28
2	Bà Lê Thị Hải	Thành viên BKS chuyên trách	70,79
3	Ông Doãn Duy Đạo	Thành viên BKS kiêm nhiệm	
III	Ban điều hành		637,32
1	Ông Vũ Hồng Khánh	Tổng Giám đốc; Đại diện vốn của Tập đoàn tại Tcty	144,69
2	Ông Phạm Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	101,285
3	Ông Nguyễn Khắc Trí	Phó Tổng Giám đốc	101,285
4	Ông Nguyễn Hữu Quang	Phó Tổng Giám đốc	101,285
5	Ông Nguyễn Đăng Công	Phó Tổng Giám đốc	101,285
6	Bà Đỗ Thị Vân Chi	Kế toán trưởng	87,48
	Tổng cộng		966,194

- Các thu nhập khác thực hiện theo quy định về chính sách đối với người lao động của Nhà nước và của Tổng công ty.
- Căn cứ Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2022, Tổng công ty dự kiến trình ĐHCĐ thường niên 2022 thông qua. Tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2021 dự kiến được trả như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao thực hiện
I	Hội đồng quản trị		541,77
1	Ông Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	203,28
2	Ông Trịnh Quang Vinh	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm (01/01-16/04)	42,04
4	Ông Vũ Hồng Khánh	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	11,86
5	Ông Phan Phương Anh	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	142,30
4	Ông Trần Vũ Nam	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	142,30
II	Ban Kiểm soát		1.207,46
1	Ông Kiều Văn Chiến	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	712,06
2	Bà Lê Thị Hải	Thành viên BKS chuyên trách	495,40
3	Doãn Duy Đạo	Thành viên BKS kiêm nhiệm	0
III	Ban điều hành		4.833,89
1	Ông Vũ Hồng Khánh	Tổng Giám đốc; Đại diện vốn của Tập đoàn tại Tcty (01/01/2021-30/11/2021)	927,59
2	Ông Nguyễn Hữu Quang	Tổng Giám đốc; Đại diện vốn của Tập đoàn tại Tcty (từ 01/12/2021)	89,64
		Phó Tổng Giám đốc	649,32
3	Ông Phạm Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	712,06
4	Ông Nguyễn Khắc Trí	Phó Tổng Giám đốc	712,06
5	Ông Nguyễn Đăng Công	Phó Tổng Giám đốc	712,06
6	Bà Đỗ Thị Vân Chi	Phó Tổng Giám đốc (từ 01/06/2021)	417,98
		Kế toán trưởng (đến 01/06/2021)	250,27
7	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Kế toán trưởng (từ 01/06/2021)	362,89
	Tổng cộng		6.583,13

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, trong năm qua, HĐQT đã tiếp tục xem xét, đánh giá và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế, từng bước nghiên cứu, áp dụng phương pháp quản trị tiên tiến.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Gas Petrolimex và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

(Trích dẫn từ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Đính kèm theo báo cáo)

TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX-CTCP



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Quang

